

KẾ HOẠCH

Về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền xã trong sạch, vững mạnh; kỷ cương, liêm chính, hành động, tôn trọng và phục vụ nhân dân

Thực hiện kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 02/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa về việc thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Khóa XVII về lãnh đạo chính quyền hai cấp đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; kỷ cương, liêm chính, hành động, tôn trọng và phục vụ nhân dân;

Thực hiện Kế hoạch số 67-KH/ĐU ngày 20/6/2022 của Đảng ủy xã về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền xã trong sạch, vững mạnh; kỷ cương, liêm chính, hành động, tôn trọng và phục vụ nhân dân,

Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu và định hướng, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên và phân công cụ thể cho các ngành nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu của kế hoạch UBND huyện, kế hoạch Đảng ủy xã về đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; kỷ cương, liêm chính, hành động, tôn trọng và phục vụ nhân dân và Quyết định số 4681/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 huyện Đak Đoa; Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Ủy ban nhân dân xã về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 xã Ia Băng góp phần thực hiện thành công Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã khóa XII, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Yêu cầu

- Xác định lộ trình rõ ràng, hợp lý để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền xã trong sạch, vững mạnh; kỷ cương, liêm chính, hành động, tôn trọng và phục vụ nhân dân.

- Kế hoạch hành động phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; nâng cao chất lượng, đổi mới lề lối làm việc của cán bộ, công chức, gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đề cao văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức tại bộ phận “Một cửa”.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, rút ngắn tối đa thời gian giải quyết thủ tục, hồ sơ; đảm bảo công khai, minh bạch về quy trình, quy định.

- Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của chính quyền xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh CCHC, xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ chủ chốt đủ về phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, vững vàng; nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị, năng lực thực thi ngang tầm nhiệm vụ, có tư duy đổi mới và phương pháp làm việc khoa học; có kinh nghiệm hoạt động thực tiễn, năng lực quản lý điều hành, năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, hướng tới mục tiêu xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, kỷ cương, liêm chính, hành động, tôn trọng và phục vụ Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

Cải cách hành chính từ nay đến năm 2025, trọng tâm vẫn là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hướng đến sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; phấn đấu thực hiện đạt 3 nhóm chỉ tiêu cụ thể sau:

Nhóm chỉ tiêu thứ 1: Đảm bảo có 100% hồ sơ, thủ tục hành chính cấp xã được giải quyết đúng hạn (hiện tại đạt 99,77%) . Phấn đấu đến năm 2025, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai đạt tối thiểu 85%. 100% phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được ghi nhận, xử lý và phản hồi đầy đủ; thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền về CCHC.

Nhóm chỉ tiêu thứ 2: Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng và các trang thiết bị để xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số theo Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 20/01/2022 Hội nghị lần thứ Năm ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và áp dụng vào các khâu trong hoạt động hành chính công, gắn với kết nối, khai thác, chia sẻ thông tin, dữ liệu,... tạo cơ sở để thực hiện dịch vụ công cấp độ 3 và cấp độ 4 trong giải quyết thủ tục, hồ sơ trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp. Số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đạt tỷ lệ tối thiểu là 15% vào tháng 12/2021 (và mỗi năm tăng tối thiểu 20% cho đến khi đạt 100%). 100% cán bộ, công chức xã sử dụng hộp thư điện tử công vụ; 100% văn bản, tài liệu chính thức được trao đổi trên môi trường điện tử (trừ văn bản thuộc danh mục bí mật nhà nước); 100% lãnh đạo UBND xã sử dụng chữ lý số và xử lý văn bản điện tử.

Nhóm chỉ tiêu thứ 3: Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, đủ trình độ, năng lực đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Phân đầu 100% cán bộ chủ chốt của xã đương chức, kể cả dự nguồn quy hoạch có trình độ lý luận chính trị từ Trung cấp trở lên; 85% cán bộ (hiện tại đạt 45,45%) và 100% công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên (hiện tại đạt 60%) và được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước dành cho cán bộ, công chức cấp xã; 100% cán bộ, công chức cấp xã có kỹ năng sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và được bồi dưỡng chức danh theo vị trí việc làm.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân xã.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của người đứng đầu cơ quan trong triển khai các nội dung cải cách hành chính trong kế hoạch. Có cơ chế phân công, phối hợp thống nhất, rõ thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể giữa các bộ phận, các ngành để bảo đảm kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện kế hoạch trong phạm vi quản lý của mình; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, và đưa vào tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức xã hàng năm. Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức người lao động, người dân, doanh nghiệp và xã hội.

Cải cách hành chính không chỉ là công việc riêng của hệ thống hành chính, mà là yêu cầu chung của toàn xã hội. Vì vậy, cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi cán bộ, công chức người lao động, người dân, doanh nghiệp nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước. Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị-xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ. Cần phải tiếp tục sử dụng công cụ, biện pháp thiết thực để phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát của Nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính, như tăng cường lấy ý kiến người dân đối với việc xây dựng thể chế, chính sách, đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính.

Đề xuất bố trí đủ cán bộ, công chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Nâng cao năng lực nghiên cứu và chỉ đạo của các bộ phận có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính của UBND xã. Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và đề xuất xử lý nghiêm những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân. Tạo động lực cải cách bên trong đội ngũ cán bộ, công chức bằng nhiều biện pháp, như: Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao... lợi ích của đội ngũ cán bộ, công chức bằng chính sách hỗ trợ, khen thưởng thoả đáng; đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức dựa trên kết quả công việc; cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính.

5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã.

Thường xuyên tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã dưới nhiều hình thức khác nhau, trên các nội dung khác nhau như đánh giá nội bộ về việc giải quyết TTHC; đánh giá của các tổ chức, cá nhân về việc giải quyết TTHC,... của các cán bộ, công chức các ngành của xã. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến người dân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình giải quyết TTHC của Ủy ban nhân dân xã cho Ủy ban nhân dân huyện.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

- Đề xuất bổ sung tài khoản thư điện tử công vụ của cán bộ, công chức tại UBND xã; quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức trong quản lý, sử dụng có hiệu quả thư điện tử cá nhân được cấp.

- Lãnh đạo UBND xã nâng cao trách nhiệm trong việc xử lý văn bản điện tử và sử dụng chữ ký số trên môi trường điện tử (trừ các loại văn bản mật theo quy định).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng – Thống kê xã: Tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, các phòng ban của huyện giao theo thời gian thực.

Tham mưu rà soát cán bộ, công chức xã chưa đủ tiêu chuẩn, tổng hợp đề xuất UBND huyện cử đi đào tạo bồi dưỡng đạt chuẩn theo quy định.

2. Công chức Tư pháp - Hộ tịch:

Tham mưu triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tổ chức thực thi văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

Tiếp tục triển khai thực hiện và vận hành Cơ sở dữ liệu hộ tịch theo Kế hoạch số 2840/KH-UBND ngày 22/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc” trên địa bàn xã.

3. Công an xã:

Triển khai, khai thác và cập nhật có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân. Quản lý xác thực và định danh điện tử qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua hệ thống do Bộ Công an xây dựng theo hướng dẫn của cấp trên.

Nghiên cứu, đề xuất, thực hiện đổi mới công tác quản lý cư trú theo hướng hiện đại với lộ trình, bước đi phù hợp.

4. Công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách công tác Văn hóa - Thông tin: tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai nội dung phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan trong việc vận hành, tích hợp, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3 và 4 tại Trang thông tin điện tử của xã; Tuyên truyền tăng cường việc gửi/nhận hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI); góp phần tạo thói quen và giúp người dân và doanh nghiệp hiểu được lợi ích của DVCTT và BCCI; hạn chế nộp hồ sơ giấy trong giải quyết thủ tục hành chính”. Đăng tải, phổ biến và có kế hoạch thông tin, tuyên truyền thường xuyên về quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch.

5. Công chức Tài chính – kế toán xã: Phối hợp với các ngành triển khai các nội dung trong kế hoạch này, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện, hướng dẫn thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

6. Các cán bộ, công chức khối UBND xã: Chủ động triển khai nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính hằng năm, phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện nhiệm vụ do ngành mình phụ trách, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã những vướng mắc trong quá trình triển khai để kịp thời giải quyết.

7. Đề nghị Mặt trận và các đoàn thể xã:

Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền những nhiệm vụ đẩy mạnh cải

cách hành chính, xây dựng chính quyền xã trong sạch, vững mạnh; kỷ cương, liêm chính, hành động, tôn trọng và phục vụ nhân dân đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; đồng thời quan tâm phối hợp chỉ đạo, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn xã.

8. Chế độ báo cáo:

Các ngành báo cáo kết quả thực hiện theo các nội dung của kế hoạch gửi về công chức Văn phòng – Thống kê xã trước ngày 15/11 hàng năm để tổng hợp tham mưu báo cáo Đảng ủy xã, Ủy ban nhân dân huyện.

Giao công chức Văn phòng – Thống kê xã theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch của ngành và kịp thời báo cáo UBND xã biết, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kế hoạch về đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền xã trong sạch, vững mạnh; kỷ cương, liêm chính, hành động, tôn trọng và phục vụ nhân dân. Yêu cầu các ngành triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể xã;
- Thôn trưởng các thôn;
- Công chức VH-XH phụ trách VH TT (đăng tải trang TTĐT xã);
- Các cán bộ, công chức khối UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thị Kim Nhã

